|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HUẾ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **VĂN PHÒNG** | **Độc lập – Tự do – hạnh phúc** |
| Số: /VPUB-TTPVHCC | *Huế, ngày tháng 9 năm 2025* |
|  |  |

**BẢN THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ**

**ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ**

**HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ VÀ TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP XÃ**

**TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HUẾ SO VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

Dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo mẫu số 17 (quy định trực tiếp) về Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị định số 187/2015/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGHỊ QUYẾT SỐ 15/2017/NQ-HĐND** | **DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI** | **THUYẾT MINH** |
| **Điều 1.** Quy định về chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, như sau:  **1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh**  Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị, các tổ chức và cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.  **2. Nội dung chi và mức chi**  a) Chi hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã được quy định cụ thể:  + Đối với các Trung tâm hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã và thành phố Huế: Hỗ trợ 400.000 đồng/người/tháng và hỗ trợ tiền xăng xe 200.000 đồng/người/tháng;  + Đối với UBND các phường, thị trấn: 350.000 đồng/người/tháng;  + Đối với UBND các xã: 300.000 đồng/người/tháng.  b) Chi hỗ trợ may trang phục cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã là 1.500.000 đồng/người/năm. | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**  Quy định về *định mức* hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn thành phố Huế. | 1. Điều 1 của Nghị quyết 15/2017/NQ-HĐND gồm: Khoản 1 và Khoản 2 được phân chia lại thành 04 điều cụ thể hơn (bổ sung cả về nội dung và tên gọi chi tiết hơn), phù hợp với hướng dẫn tại mẫu 17, Nghị định 187/2025/NĐ-CP; cụ thể:  Điều 1. Phạm vi điều chỉnh  Điều 2. Đối tượng áp dụng  Điều 3. Định mức hỗ trợ  Điều 4. Kinh phí thực hiện  2. Thay cụm từ *“định mức”* thay cho cụm từ “chính sách”.  3. Bỏ chế độ hỗ trợ cho đối tượng đội ngũ *cấp huyện*, do từ 01/7/2025 đến nay, chỉ còn triển khai thực hiện chính quyền 2 cấp.  4. *Nâng mức chi* *hỗ trợ hàng tháng* cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công 02 cấp đồng loại lên gấp đôi so với mức hiện tại quy định tại Nghị quyết 15/2027/NQ-HĐND.  5. *Nâng mức chi hỗ trợ may trang phục hàgn năm* cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công ở cả 02 cấp lên cao hơn 500.000 đồng/người/năm so với mức cũ tại Nghị quyết 15/2027/NQ-HĐND. |
| **Điều 2. Đối tượng áp dụng**  Các cơ quan nhà nước, đơn vị, các tổ chức và cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. |
| **Điều 3. Định mức hỗ trợ**  1. Chi hỗ trợ hàng tháng cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã như sau:  a) Đối với Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố: Hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng;  b) Đối với Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường: Hỗ trợ 800.000 đồng/người/tháng;  2. Chi hỗ trợ may trang phục cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường: 2.000.000 đồng/người/năm.  Đối với những cơ quan, đơn vị có quy định trang phục riêng của ngành thì thực hiện theo quy định của ngành. |
| **3. Kinh phí**  Kinh phí đảm bảo cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã được thực hiện theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí trong dự toán của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các cấp theo đúng quy định của pháp luật. | **Điều 4. Kinh phí thực hiện**  Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí trong dự toán của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp xã. | 1. Khoản 3 Điều 1 của Nghị quyết 15/2017/NQ-HĐND được sửa đổi thành Điều 4 và được bổ sung tên đầy đủ hơn: “Kinh phí thực hiện”.  2. Nội dung Điều 4 được sửa đổi ngắn gọn, phù hợp hơn với quy định tài chính hiện hành. |
| **Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.  2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.  3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 7i/2009/NQCĐ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.  Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2017./. | **Điều 5. Hiệu lực thi hành**  Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 15/2027/NQ-HĐND ngày 31/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.  **Điều 6. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.  2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết. | 1. Điều 2 của Nghị quyết 15/2017/NQ-HĐND được phân chia lại thành 02 điều cụ thể hơn (bổ sung cả về nội dung và tên gọi chi tiết hơn), phù hợp với hướng dẫn tại mẫu 17, Nghị định 187/2025/NĐ-CP; cụ thể:  Điều 5. Hiệu lực thi hành  Điều 6. Tổ chức thực hiện  2. Nội dung các Điều 5, Điều 6 được cụ thể hoá, phân công thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.  3. Hiệu lục thi hành: Được thống nhất lấy từ ngày 01/9/2025 cho phù hợp thực tế thành lập Bộ máy Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. |